

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ CAI NGHIỆN MA TÚY CỦA ĐẠO TIN LÀNH TẠI TRUNG TÂM GIẢI CỨU AQUILA

Tóm tắt: Bài viết này qua phân tích dữ liệu khảo sát với các học viên, mục sư và nhân sự tại một trung tâm giúp đỡ người nghiện ma túy của đạo Tin Lành, từ đó đưa ra đánh giá bước đầu về hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại đây thông qua những chuyển biến của học viên trên bốn phương diện, bao gồm: tình trạng sử dụng ma túy; tình trạng sức khỏe thể chất; những thay đổi về tâm lý, hành vi và sự thay đổi trong các mối quan hệ gia đình, xã hội và quan hệ với người nghiện ma túy. Bên cạnh đó, bài viết cũng phân tích tác động của yếu tố tôn giáo (niềm tin vào Chúa, sinh hoạt thờ phượng Chúa và cộng đồng Tin Lành) cũng như yếu tố thể tục (nhận thức của học viên, sự hỗ trợ của gia đình, nghề nghiệp ổn định sau cai nghiện) đến hiệu quả của hoạt động cai nghiện ma túy tại đây. Thông qua bài viết, chúng tôi mong muốn chỉ ra khả năng cho sự tham gia của các tôn giáo nói chung và đạo Tin Lành nói riêng như một nguồn lực xã hội vào hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy - một lĩnh vực mới mẻ và cho tới nay vẫn chưa có một cơ chế pháp lý dành cho các tổ chức tôn giáo đang diễn ra các hoạt động này.

Từ khóa: Đạo Tin Lành, Trung tâm giải cứu Aquila, hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy, hiệu quả hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy

Dẫn nhập

Những năm gần đây, số người nghiện ngày càng tăng lên và có xu hướng trẻ hóa, nhiều cơ sở cai nghiện công lập rơi vào tình trạng quá tải thì việc xã hội hóa hoạt động cai nghiện là một hướng đi cần được

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

Ngày nhận bài: 13/12/2023; Ngày biên tập: 1/1/2024; Duyệt đăng: 15/2/2024.

quan tâm hơn nữa. Trong khi đó, hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy của các tổ chức tôn giáo đã được biết đến nhiều năm nay, góp phần chung tay giải quyết vấn nạn này. Một số mô hình tôn giáo tham gia cai nghiện ma túy trở thành điển hình và được lan tỏa rộng rãi với những kết quả mà nó mang lại. Đạo Tin Lành là một trong số đó với nhiều cơ sở, điểm nhóm hiện đang tham gia vào hoạt động này.

Trên thế giới đã có nhiều công trình nghiên cứu về mối liên hệ giữa niềm tin tôn giáo và cai nghiện ma túy, nhưng hiệu quả của các chương trình phục hồi dựa trên niềm tin tôn giáo vẫn còn nhiều tranh cãi. Nghiên cứu của nhóm Dustin A. Pardini và cộng sự với 236 người nghiện ma túy hoặc chất có cồn cho thấy có mối liên hệ tỷ lệ thuận giữa niềm tin tôn giáo và khả năng đối phó với các vấn đề do nghiện gây ra cũng như gia tăng khả năng phục hồi sau lạm dụng chất gây nghiện (Dustin A. Pardini và cộng sự, 2000:352). Khảo sát với nhóm Teen Challenge cho thấy hai nhân tố đứng đầu giúp duy trì hiệu quả cai nghiện là sự kết nối với Chúa trời (58%) và sự kết nối với gia đình (34%), trong đó các yếu tố dựa vào niềm tin tôn giáo là hữu ích nhất đối với họ trong quá trình phục hồi (G. Owen và cộng sự, 2007). Một nghiên cứu khác cho thấy người tham gia chương trình cai nghiện dựa trên niềm tin tôn giáo có tỷ lệ tái nghiện thấp hơn đáng kể và tỷ lệ tìm được việc làm sau cai nghiện cao hơn so với những người nhận được chăm sóc theo phương pháp tiêu chuẩn (W. Vanderplasschen, 2013:18). Điểm chung của các nghiên cứu này đều nhấn mạnh tới các yếu tố về niềm tin và thực hành tôn giáo đã có đóng góp hữu ích cho việc cai nghiện và phục hồi. Tuy nhiên, những nghiên cứu này cũng lưu ý các chương trình phục hồi sau cai nghiện dựa trên đức tin không phù hợp với tất cả mọi người và có thể không hiệu quả đối với những người không chia sẻ cùng niềm tin tôn giáo như chương trình. Ở Việt Nam, một số nghiên cứu về tôn giáo đã nhấn mạnh đến phương diện nguồn lực của các tôn giáo khi tham gia vào các hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy (Vũ Thị Thu Hà, 2020:79-80, Ngô Hữu Thảo, 2018:222-234), nghiên cứu về mối liên hệ giữa tôn giáo và cai nghiện ma túy còn là một chủ đề mới mẻ. Trong khi đó, một số bài viết từ phía các cá nhân và tổ chức Tin Lành đã đề cập trực tiếp hơn đến hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy của họ (Báo cáo sơ kết 2016:138-

143, Nguyễn Trọng Việt, 2016:81, Nguyễn Kỳ Phương, 2016:93, Nguyễn Thị Thu Vân, 2017). Năm 2022, Viện Nghiên cứu Tôn giáo tổ chức tọa đàm về *Đối thoại liên tôn giáo về trách nhiệm xã hội*: Tôn giáo tham gia ứng phó với các vấn đề xã hội với các tham luận đề cập hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy của các tổ chức tôn giáo (Viện Nghiên cứu Tôn giáo, 2022).

Việc các tôn giáo tham gia giúp đỡ người nghiện ma túy đã mang lại một số kết quả đáng khích lệ nhưng những mô hình này vẫn mang tính nhỏ lẻ, tự phát và chưa đáp ứng đủ các điều kiện theo như quy định pháp luật đối với việc thành lập cơ sở cai nghiện ma túy. Một số công trình, bài viết đã nêu ra hoạt động này của các tổ chức tôn giáo như một trong những hoạt động mới nổi lên trong những năm gần đây. Trong khi đó, cho tới nay chưa có những nghiên cứu đánh giá một cách khách quan hiệu quả của các mô hình giúp đỡ người nghiện ma túy do các tổ chức tôn giáo thực hiện.

Bài viết này là kết quả nghiên cứu được thực hiện từ năm 2018 đến 2020 của tác giả tại Trung tâm giải cứu Aquila – một điển hình trong số những cơ sở của đạo Tin Lành đang diễn ra hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy. Trung tâm Giải cứu Aquila thuộc Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam vốn được chia tách ra từ Hội thánh Phúc âm Ngũ Tuần. Tiếp nối ba bài viết đã được xuất bản của tác giả về hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại đây, gồm: Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy của đạo Tin Lành tại Trung tâm giải cứu Aquila (Trần Thị Phương Anh, 2020:66-72); Đánh giá của học viên Trung tâm giải cứu Aquila về hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại đây (Trần Thị Phương Anh, 2022:479-499); *Remaking Life: Christian Approach to Drug Addiction in Contemporary Vietnam* (Hoàng Văn Chung và Trần Thị Phương Anh, 2023:143-154), bài viết sẽ phân tích hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy của đạo Tin Lành tại Trung tâm giải cứu Aquila thông qua những chuyển biến của học viên trên các phương diện: Tình trạng sử dụng ma túy; Tình trạng sức khỏe thể chất; Những thay đổi về tâm lý, hành vi; Sự thay đổi trong các mối quan hệ của học viên. Đồng thời, bài viết cũng chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động cai nghiện ma túy tại đây, qua đó góp phần làm rõ vai trò xã hội của tôn giáo đối với hoạt động này.

Sử dụng tiếp cận Tôn giáo học, bài viết chỉ ra những yếu tố tác động đến hiệu quả cai nghiện của học viên tại một cơ sở của đạo Tin Lành dựa trên lý thuyết về thực thể tôn giáo. Từ trải nghiệm của các học viên cai nghiện về cái Thiêng (niềm tin vào Chúa Trời với năng lực giải cứu người nghiện ma túy), những kết nối trong mối quan hệ cá nhân người nghiện ma túy với Đấng Thiêng (thực hành tôn giáo) và những biến đổi trong đời sống đã khiến học viên tin tưởng ở chương trình cai nghiện tại Trung tâm giải cứu Aquila. Đồng thời, Trung tâm giải cứu Aquila cũng là một cộng đồng tôn giáo đặc biệt, nơi mà hầu như tất cả thành viên đều liên quan đến nghiện ma túy. Tiếp cận Tôn giáo học giúp bài viết phân tích những thành tố thuộc về tôn giáo tạo nên sự gắn kết và sức mạnh như thế nào giúp người nghiện từ bỏ ma túy và làm lại cuộc đời.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu (thực hiện với hai mục sư, sáu nhân sự, học viên) và phương pháp điều tra bằng bảng hỏi đối với toàn bộ học viên (85 người) đang sinh hoạt tại Trung tâm và những học viên đã tốt nghiệp tại đây¹. Đây là một nghiên cứu toàn bộ, do đó, kết quả nghiên cứu không mang tính đại diện hay suy rộng cho các cơ sở, điểm nhóm cai nghiện khác của đạo Tin Lành. Việc thu thập toàn bộ thông tin của các học viên đã tốt nghiệp trong khoảng thời gian ngắn là rất khó khăn. Mặt khác, do là một nghiên cứu toàn bộ (phỏng vấn toàn bộ tổng thể mẫu điều tra) nên sự khuyết thiếu một số mẫu trong nghiên cứu này là khó tránh khỏi. Các khách thể tham gia vào nghiên cứu là khách quan, đảm bảo tính tin cậy của dữ liệu được thu thập. Dữ liệu sau khi thu thập về được nhập liệu trên phần mềm Epi Data và xử lý bằng phần mềm SPSS 20 với các thống kê mô tả.

Về khách thể nghiên cứu: Nghiên cứu này tiến hành khảo sát 85 học viên đều là nam giới, đã hoặc đang cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila, trong đó có 34 học viên đã được tốt nghiệp và 51 học viên đang học tập tại đây. Học viên cai nghiện tại đây tuổi khá trẻ và tuổi lần đầu sử dụng ma túy rất sớm. Phần lớn họ chưa qua đào tạo nghề nghiệp nên công việc trước khi đến trung tâm không ổn định, trong đó chiếm tỷ lệ cao nhất là lao động tự do, một bộ phận không có

việc làm, thậm chí làm một số công việc ngoài vòng pháp luật như là buôn bán ma túy, cho vay nặng lãi, ghi lô đề hay tổ chức đánh bạc,...²

1. Hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila

Nhiều nghiên cứu về đạo Tin Lành có chung một nhận định cho rằng tôn giáo này đã giúp cho các tín đồ trở nên con người tốt đẹp, sống có ý nghĩa hơn, đặc biệt, ở nhóm tín đồ từng sa ngã, nghiện ngập hoặc tham gia vào các tệ nạn xã hội (Trần Thị Hồng Yến, 2018:310; Vũ Thị Thu Hà, 2020:116), có tới 87,5% tín đồ Tin Lành được hỏi cho biết từ khi theo đạo họ đã bỏ uống rượu và hút thuốc lá (Trần Thị Phương Anh, 2016:82). Tuy nhiên, những biến đổi tích cực này mới chủ yếu được ghi nhận ở nhóm tín đồ Tin Lành người dân tộc thiểu số. Trong khi đó, học viên cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila là một nhóm xã hội đặc thù với những người vướng vào tệ nạn xã hội và tìm đến đạo Tin Lành xuất phát từ những vấn đề của cuộc sống. Bài viết này sẽ chỉ ra những biến chuyển của học viên từ bên ngoài (tình trạng sử dụng ma túy, tình trạng sức khỏe thể chất) đến những chuyển biến từ bên trong (tâm lý, hành vi, mối quan hệ) qua đánh giá của chính các học viên này. Đây là những biểu hiện cho hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm.

1.1. Về tình trạng sử dụng ma túy

Mục đích đầu tiên của người nghiện ma túy khi đến với Trung tâm giải cứu Aquila là nhằm chấm dứt tình trạng sử dụng ma túy – đây được xem là mục tiêu hàng đầu và quan trọng nhất đối với họ. Vì vậy, tiêu chí đầu tiên để đánh giá hiệu quả cai nghiện ma túy tại Trung tâm là tình trạng sử dụng ma túy (trước đây và hiện nay) của họ.

Phần lớn học viên sử dụng ma túy tổng hợp (72,9%) và heroin (61,2%) trước khi đến Trung tâm. Một số loại ma túy khác như cần sa, cocaine, bóng cười,... sử dụng với tỷ lệ thấp hơn. Nhiều học viên sử dụng đồng thời nhiều hơn một loại ma túy. Học viên tại đây có thời gian sử dụng ma túy kéo dài nhiều năm. Có 65,1% số học viên sử dụng ma túy trên mười năm, gần ¼ số học viên đã từng sử dụng ma túy trên hai mươi năm. Thời gian lệ thuộc vào ma túy kéo dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức, khả năng kiểm soát hành vi và là rào

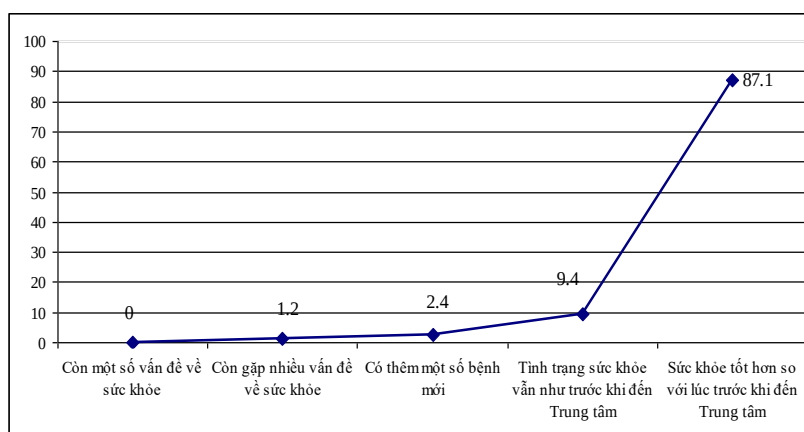
cản trong cai nghiện ma túy của học viên. Bên cạnh đó, kinh nghiệm cai nghiện là một yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý của học viên khi bắt đầu một chương trình cai nghiện mới. Một nghiên cứu cho biết tỷ lệ thanh thiếu niên sau khi cai nghiện tại các trung tâm 05 và 06 thuộc Ba Vì, Hà Nội trở về địa phương và bị tái nghiện lên tới 90% đến 95% và định kiến đối với người sử dụng ma túy chính là một trong những nguyên nhân dẫn tới tỷ lệ tái nghiện cao (Nguyễn Hồi Loan, 2006:9-13). Trong nghiên cứu này, có tới 67 học viên (chiếm 78,8%) đã từng cố gắng cai nghiện trước khi đến với Trung tâm giải cứu Aquila. Khi người nghiện ma túy trải qua nhiều lần cai nghiện thất bại sẽ kéo theo sự mất niềm tin của bản thân họ, gia đình vào việc cai nghiện, đồng thời hình thành và củng cố định kiến của cộng đồng cho rằng “đã nghiện ma túy là không thể cai được”.

Tại thời điểm khảo sát, có 84/85 học viên cho biết bản thân không còn sử dụng ma túy vào thời điểm khảo sát, một trường hợp học viên không trả lời câu hỏi này. Thực tế, không phải tất cả các học viên đều tuyệt đối không sử dụng ma túy sau khi đến Trung tâm. Một học viên của Trung tâm giải cứu Aquila cho chúng tôi biết, trong những ngày đầu mới đến Trung tâm anh mua được ma túy thông qua học viên của cơ sở cai nghiện H. khi họ đến xây tòa nhà ba tầng của Trung tâm giải cứu Aquila theo thỏa thuận giữa mục sư N.Q.T. và cơ sở cai nghiện trên: “Lúc đầu vào Aquila em vẫn nhờ người bên ngoài mua hộ ma túy để dùng. Lúc ấy trên Aquila có những người ở Trại 01 xuống xây dựng Trung tâm thì họ sử dụng ma túy và mình nhờ họ mua cho cả mình nữa” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1993, Phú Thọ). Nhưng việc lén sử dụng ma túy của học viên này đã sớm bị phát hiện. Mặc dù, Trung tâm không có hệ thống tường rào bảo vệ chặt chẽ như các cơ sở cai nghiện khác, nhưng nhân sự của Trung tâm là những người từng nghiện ma túy nên họ có kinh nghiệm để nhận ra học viên nào đang sử dụng ma túy. Tuy nhiên, để đánh giá về hiệu quả cai nghiện ma túy thì bên cạnh tìm hiểu về tình trạng sử dụng ma túy, những chuyển biến khác về mặt sức khỏe thể chất, tâm lý, hành vi và các mối quan hệ cũng là những yếu tố quan trọng giúp cho người nghiện ma túy từ bỏ thói quen, lối sống cũ để làm lại cuộc đời.

1.2. Về sức khỏe thể chất

Đánh giá hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện tại trung tâm qua chuyển biến của học viên trên phương diện sức khỏe thể chất cho thấy phần lớn học viên cho biết sức khỏe của bản thân tốt hơn nhiều so với thời điểm mới vào. Trước khi đến Trung tâm, gần 1/3 số học viên gặp nhiều vấn đề về sức khỏe, có 7,1% học viên “nghiện ma túy và có nhiều vấn đề về sức khỏe”, có 18,8% cho biết “sức khỏe của bản thân rất kém” và 5,9% số học viên “nghiện ma túy và nhiễm HIV/AIDS”. Một vài trường hợp cho biết bản thân sức khỏe kém và mắc nhiều bệnh. Thậm chí, một học viên chia sẻ về tình trạng sức khỏe của bản thân những ngày đầu mới đến Trung tâm là “bị lao phổi sắp chết” (Học viên chưa tốt nghiệp, nam, 1974, Hà Nội). Đánh giá tình trạng sức khỏe hiện tại, các học viên đã có những cải thiện đáng kể trên phương diện sức khỏe thể chất. Cụ thể như sau:

Biểu đồ 1: Tình trạng sức khỏe của học viên hiện nay (%)



(Nguồn: Kết quả khảo sát của đề tài Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila: Đánh giá một số kết quả ban đầu, năm 2020)

Biểu đồ trên cho thấy sự chuyển biến rõ rệt về tình trạng sức khỏe của học viên sau khi đến Trung tâm giải cứu Aquila với 87,1% cho biết hiện tại, sức khỏe tốt hơn so với lúc trước đây. Theo người sáng lập Trung tâm giải cứu Aquila, để hoạt động cai nghiện có hiệu quả, việc nâng cao sức khỏe cho học viên là một mục tiêu quan trọng, vì

vậy, họ đã đầu tư rất nhiều cho hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, huấn luyện viên... để hỗ trợ học viên phục hồi và nâng cao sức khỏe. Điều này được nhiều học viên ghi nhận:

“Trước đây, em chưa từng bao giờ đi tập ở một trung tâm thể thao nào. Nhưng khi ở Trung tâm thì được tập Gym với hệ thống cơ sở vật chất được trang bị rất đầy đủ, có cả huấn luyện viên giúp mình tập lại có cả sân bóng đá rất đẹp. Bình thường lấy đâu ra tiền để hàng tháng đi tập Gym” (Học viên chưa tốt nghiệp, nam, sinh năm 1985, Hà Nội).

Một số nghiên cứu cũng cho thấy, mối liên hệ giữa sự tham gia tôn giáo và cải thiện tình trạng sức khỏe đi cùng việc từ bỏ lạm dụng nhưng chất gây nghiện như rượu hay ma túy (Pullen và cộng sự, 1999; Sanchez và cộng sự, 2008; Gomes và cộng sự, 2013). Theo giáo lý của nhiều tôn giáo, việc sử dụng rượu và các loại chất gây nghiện là bị cấm. Niềm tin và thực hành tôn giáo cũng hạn chế việc sử dụng các sản phẩm này (Hasan Al-Omari và cộng sự, 2014). Kết quả rút ra từ nghiên cứu này cho thấy có sự tương đồng với những nghiên cứu đã có về vai trò của tôn giáo đối với vấn đề sức khỏe, không chỉ trên phương diện cải thiện các vấn đề sức khỏe nói chung mà còn góp phần phục hồi của những người từng lệ thuộc vào chất gây nghiện (Morjarjia và cộng sự, 2002). Các cá nhân đã dùng hoặc giảm thiểu việc sử dụng ma túy bằng cách trở thành một tín đồ Kitô giáo (Dickson Gomez và cộng sự, 2011) và việc tăng cường các sinh hoạt tôn giáo như cầu nguyện, thiền và đọc sách trong quá trình phục hồi được báo cáo cải thiện kết quả về vấn đề uống rượu (Robinson và cộng sự, 2011). Trong trường hợp các học viên cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila, những tiến triển về sức khỏe thể chất là yếu tố tác động tích cực đến sức khỏe tinh thần, giúp học viên từng bước có được sự tự tin, lạc quan và niềm tin vào một cuộc sống mới. Một học viên đã tốt nghiệp của Trung tâm cho biết:

“Ngày xưa em chơi bời nhiều, ngủ cả với gái mại dâm, chích chung kim tiêm với các bạn nghiện khác,... nên sau nhiều năm nghiện thì sức khỏe em rất kém, nhiều bệnh. Nhưng điều đặc biệt là khi tin Chúa thì đức tin của em lớn đến mức nếu như em có bị HIV thì em tin Chúa là Đấng Chữa lành sẽ cho em khỏi bệnh” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1983, Hà Nội).

Trong quá trình rèn luyện thể lực, học viên được học đan xen các bài học về giá trị đạo đức, phẩm chất của một Cơ đốc nhân (tín đồ đạo Tin Lành). Nhờ đó, học viên không chỉ nâng cao sức khỏe thể chất mà còn xây dựng niềm tin với Chúa và học cách thiết lập các mối quan hệ mới, cuộc sống mới không còn lệ thuộc vào ma túy.

1.3. Về tâm lý và hành vi

Bên cạnh việc không sử dụng ma túy ở thời điểm hiện tại và những tiến triển tích cực về thể chất, hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện còn thể hiện ở những thay đổi trên phương diện tâm lý và hành vi của học viên. Những người lệ thuộc vào ma túy trong thời gian dài thường kéo theo tình trạng phấn khích, ảo giác và không kiểm soát được hành vi, đặc biệt, xu hướng thực hiện hành động nguy hiểm, như người nghiện ma túy thường gặp rối loạn trong tính cách, dễ xúc động,... Do đó, hiệu quả cai nghiện có liên quan tới việc điều trị những vấn đề về tâm lý và hành vi của người sử dụng ma túy (United Nations, World Health Organization, 2008:17). Dưới đây là đánh giá của học viên của Trung tâm giải cứu Aquila về bản thân hiện nay:

Bảng 1: Đánh giá của học viên về bản thân và tương quan giữa nhóm học viên đã tốt nghiệp và chưa tốt nghiệp (%)

Đánh giá về bản thân	Đã tốt nghiệp	Chưa tốt nghiệp	Chung
Kiểm soát hành vi và cảm xúc tốt hơn	96,8	86,8	90,5
Tự tin hơn trong giao tiếp với mọi người	96,8	77,4	84,5
Biết chăm sóc, giúp đỡ người khác	93,5	71,7	79,8
Tin tưởng hơn vào tương lai	90,3	71,7	79,8
Xác định được mục đích sống	93,5	71,7	78,6
Quan hệ tốt hơn với chính quyền địa phương	67,7	35,8	48,8
Tích cực tham gia các hoạt động xã hội	80,6	30,2	47,6
Khó hòa nhập với cộng đồng	6,5	7,5	7,1
Thiếu tin tưởng vào tương lai	0	3,8	2,4
Dễ bị xúc động, chưa kiểm soát được hành vi	0	3,8	2,4

(Nguồn: Kết quả khảo sát của đề tài Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila: Đánh giá một số kết quả ban đầu, năm 2020)

Bảng kết quả trên cho thấy những chỉ báo tích cực ở học viên chiếm tỷ lệ tương đối cao. Với người nghiện ma túy, để có thể nhìn thấy những đặc điểm này là cả một hành trình biến đổi bởi phần lớn họ thường gặp vấn đề trong kiểm soát hành vi và cảm xúc. Người

nghiện ma túy càng lâu năm thì khả năng này càng kém. Một số người trong nghiên cứu này cho biết trước đây họ từng nghĩ việc họ sử dụng ma túy nhằm giúp bản thân cân bằng cảm xúc. Nhưng thực tế, khi không có ma túy sử dụng thì họ vật vờ, còn khi sử dụng ma túy thì họ lại rơi vào tình trạng “dễ vui” và “dễ bị kích động”. Cả hai phương diện này đều là biểu hiện của sự mất khả năng kiểm soát hành vi và cảm xúc. Rất nhiều dẫn chứng cho thấy, việc sử dụng ma túy dẫn tới mất kiểm soát hành vi của người dùng như đi trên dây điện, trèo lên mái nhà hay thậm chí cầm dao rượt đuổi người thân,... Báo cáo từ nhiều địa phương cho thấy những năm gần đây, các bệnh nhân nhập viện điều trị rối loạn tâm lý và hành vi do sử dụng ma túy ngày càng gia tăng. Nhiều trường hợp trước khi vào viện đã sử dụng mảnh nhựa, mảnh chai cắt cổ tự tử, lấy dao chặt ngón tay hay tự rạch bụng mình,...(Mỹ Hạnh, 2019). Vì vậy, khả năng “kiểm soát hành vi và cảm xúc tốt hơn” là một trong những chuyển biến tích cực của người nghiện ma túy. Đồng thời, phần lớn các học viên cho biết bản thân tự tin hơn trong giao tiếp với mọi người, tin tưởng vào tương lai và xác định được mục đích sống rõ ràng với gần 80% người được hỏi.

So sánh giữa nhóm học viên đã tốt nghiệp và chưa tốt nghiệp cho thấy nhóm học viên đã tốt nghiệp có tỷ lệ đánh giá tích cực cao hơn hẳn so với nhóm học viên chưa tốt nghiệp. Những đánh giá tiêu cực về bản thân như “thiếu tin tưởng vào tương lai” hay “dễ bị xúc động, chưa kiểm soát tốt được hành vi” chỉ xuất hiện ở nhóm chưa tốt nghiệp. Sự khác biệt này là một trong những minh chứng rõ nhất về hiệu quả hỗ trợ người nghiện ma túy tại Trung tâm. Đặc biệt, tỷ lệ học viên đã tốt nghiệp có “quan hệ tốt hơn với chính quyền địa phương” và “tham gia các hoạt động xã hội” ở nhóm đã tốt nghiệp cao gấp đôi so với nhóm còn lại. Sự khác biệt này, bên cạnh lý do là học viên đã tốt nghiệp được trở về cộng đồng có thể tham gia hoạt động xã hội và có mối quan hệ với chính quyền, thì bản thân họ cũng đã thể hiện được những chuyển biến tích cực và đáng tin cậy để có được sự ghi nhận từ chính quyền. Một số học viên đã tốt nghiệp chia sẻ về sự thay đổi của bản thân sau thời gian sinh hoạt tại Trung tâm giải cứu Aquila, trong đó đặc biệt kể đến mối quan hệ giữa họ và chính quyền hiện nay:

“Trước kia hàng xóm nhìn thấy em thì né tránh. Mình sống chui lủi và trốn tránh. Lúc nào cũng lo gặp công an hoặc công an đóng giả người dân theo dõi mình. Bây giờ tự tin, đàng hoàng, không phải nhìn trước nhìn sau xem ông xe ôm kia có phải công an không. Giờ về địa phương còn được tuyên dương” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1993, Phú Thọ).

“Trước đây mình gặp mọi người thì mọi người thường nghĩ mình sẽ xin xỏ gì đó nhưng giờ thì không nghĩ như thế nữa; Trước đây mỗi lần về địa phương thì cứ phải lẩn tránh, còn bây giờ chính quyền địa phương thấy mình như vậy thì cũng tạo điều kiện cho mình rất nhiều” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1983, Hà Nội).

Bên cạnh những đánh giá tích cực về bản thân, sự thay đổi về mặt tâm lý và hành vi của học viên còn thể hiện rất rõ trong hành vi tự tử. Dường như có một điểm chung ở người nghiện ma túy là nhiều người từng có ý định tự tử do ảo giác, trầm cảm khi sử dụng ma túy hoặc cảm giác bất lực, tội lỗi, tuyệt vọng trước những hậu quả từ việc sử dụng ma túy của bản thân (Vũ Minh Anh và cộng sự, 2021:38-39). Trong nghiên cứu này, có tới 50,6% số học viên “từng tự tử nhưng đã từ bỏ ý định này sau khi đến Trung tâm giải cứu Aquila”. Theo các học viên từng có ý định tự tử, quá trình học tập và sinh hoạt tại Trung tâm đã có tác động rõ rệt đến tâm lý và hành vi của họ, đặc biệt trong vấn đề tự tử. Khi bản chất vấn đề mà học viên phải đối mặt trước đây được thay đổi đã giúp họ thay đổi suy nghĩ về vấn đề tự tử. Một học viên chia sẻ về trải nghiệm tự tử của mình: “Sau nhiều lần đi cai nghiện, em rất sợ vào trại cai nghiện rồi. Dù trong sâu thẳm luôn muốn thoát khỏi ma túy nhưng không làm được. Mình đã nghĩ “thôi, mình quyết định giải thoát”. Em còn nói với bố mẹ là “Con không thoát được nên con sẽ chết để tự giải thoát cho bản thân. Vì con cũng quá khổ rồi”. Rồi em đi mua gấp đôi liều ma túy vì bình thường nghiện rất dễ bị sốc chết vì ma túy” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1983, Hà Nội).

Một số học viên không ngần ngại cho xem những vết sẹo trên cơ thể là bằng chứng về những lần có ý định tự tử trước khi đến Trung tâm giải cứu Aquila. Nhưng khi họ sống trong môi trường của những

người tin Chúa và luôn được nhắc nhở bởi Kinh Thánh: “hễ ai thuộc về Chúa thì thân thể người ấy trở nên đền thờ của Thiên Chúa” (I Cô-rinh-tô 3:16) thì trong họ sẽ hình thành nên nỗi “sợ tội” trước những hành vi xâm hại đến cơ thể như một sự đi ngược lại đức tin với Chúa.

Đánh giá hiệu quả hoạt động hỗ trợ cai nghiện tại Trung tâm qua sự thay đổi trong hành vi, thói quen và các mối quan hệ của học viên trước khi đến Trung tâm giải cứu Aquila và so với hiện nay, kết quả thu được như sau:

Bảng 2: Những thay đổi về hành vi và các mối quan hệ của học viên trước khi đến Trung tâm giải cứu Aquila và hiện nay (%)

Hành vi	Trước đây	Hiện nay
Hút thuốc	94,1	4,7
Uống rượu	71,8	1,2
Đánh bạc, chơi lô đề	64,7	1,2
Sử dụng ma túy	100	0
Nói bậy, chửi tục	80,0	1,2
Gây gỗ, đánh nhau	61,2	3,5
Giáo dục với người trong giới xã hội đen	71,8	15,3
Quan hệ tình dục với nhiều phụ nữ hoặc phụ nữ hành nghề mại dâm	52,9	0
Làm điều phi pháp để có tiền	57,6	0
Giúp đỡ người khác	44,7	84,7
Làm từ thiện	23,5	48,2
Đọc/ học Kinh Thánh	18,8	97,6

(Nguồn: Kết quả khảo sát của đề tài Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila: Đánh giá một số kết quả ban đầu, năm 2020)

Bảng trên cho thấy các hành vi tiêu cực xuất hiện khá phổ biến ở học viên trước khi đến Trung tâm và giảm hẳn ở thời điểm hiện tại. Có ba hành vi hoàn toàn không còn xuất hiện ở hiện tại, đó là: sử dụng ma túy; quan hệ tình dục với nhiều phụ nữ hoặc phụ nữ hành nghề mại dâm và làm điều phi pháp để có tiền. Lý do đầu tiên dẫn tới sự thay đổi này là bởi khi đến Trung tâm, người nghiện ma túy bị cách ly hoàn toàn với môi trường cũ, thói quen cũ. Nhưng quan trọng hơn cả là bởi ở đây, họ được tiếp xúc với những con người cũng từng giống mình nhưng đã hoặc đang được biến đổi bởi niềm tin vào Chúa và Kinh Thánh. Điều này, tạo sức hút của tôn giáo này đối với những người “đang ở ngoài rìa xã hội” và tạo nên động lực để họ thay đổi. Một học

viên có mười năm sử dụng ma túy và 11 lần đi cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện khác trước khi đến với Trung tâm giải cứu Aquila chia sẻ về trải nghiệm của mình: “Khi em lên Trung tâm thấy cuộc đời anh em được thay đổi như thế, em rất tò mò về Chúa là ai mà có sức mạnh như vậy. Chỉ có người nghiện mới biết ma túy khó bỏ như thế nào và mình thấy tại sao người ta nghiện khủng khiếp hơn mình mà họ bỏ được và sống được cuộc sống bình thường và thậm chí bây giờ họ lại còn làm được những công việc có ích. Điều đó tạo ra nghị lực cho mình là ‘người ta bỏ được thì mình bỏ được’. Bên cạnh đó còn tình yêu thương nữa. Bọn em nghiện thì bọn em thiếu thốn tình yêu thương lắm. Gia đình, bạn bè, xã hội khước từ mình. Đi đến đâu người ta cũng khước từ mình vì mình nghiện. Khi mình vào trong đó thì mình chẳng còn cái gì để lợi dụng nữa thì họ lại giúp đỡ mình. Điều đó khiến mình kính nể họ và dần mình nhận biết điều đó có được trong ngôi nhà của Chúa” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1991, Bắc Giang).

Kinh Thánh được xem là yếu tố quan trọng nhất giúp xây dựng và củng cố đức tin của một tín đồ Tin Lành cũng như tạo nên sự chuyển biến tích cực ở người nghiện ma túy. Có tới 97,6% học viên có thói quen “đọc Kinh Thánh”. Nhờ đó, hành vi tích cực tăng lên đáng kể so với trước đây, điển hình như hành vi “giúp đỡ người khác” (84,7%, tăng 40% so với trước khi đến Trung tâm). Ngay cả cùng hành vi này nhưng mục đích hành vi ở hiện tại cũng có sự thay đổi so với trước đây.

“Trước đây em có giúp đỡ người khác nhưng để lừa người ta vào con đường nghiện ngập” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1993, Phú Thọ).

“Trước đây nếu giúp đỡ người khác thì là khi em có thuốc (ma túy) dùng. Khi đó, ai bảo gì em cũng làm” (Học viên chưa tốt nghiệp, nam, sinh năm 1984, Hà Nội).

Rõ ràng, cùng là hành vi “giúp đỡ người khác” nhưng bản chất, mục đích của hành động khác nhau cho thấy sự thay đổi từ bên trong mỗi người, từ nhận thức cho đến hành vi. Theo thuyết Xã hội hóa, quá trình học tập, sinh hoạt tại Trung tâm không chỉ giúp học viên tin vào một Đấng Cứu rỗi quyền năng mà còn giúp họ học hỏi và làm theo những nguyên tắc đạo đức Kinh Thánh, hình thành suy nghĩ và

ứng xử được coi là thích hợp với mong đợi của nhóm xã hội mà họ tham gia vào. Đặc biệt, họ cảm thấy bị thuyết phục về những tấm gương thành công trong cai nghiện ma túy và làm lại cuộc đời của những người đi trước. Trong cuộc đời mỗi người, có bốn môi trường xã hội hóa quan trọng là: Gia đình; Nhà trường và các tổ chức xã hội; Nhóm xã hội; Các phương tiện truyền thông đại chúng. Gia đình là môi trường xã hội hóa có ảnh hưởng quyết định trong những năm đầu đời. Tuy nhiên, đối với người nghiện ma túy, gia đình không có tác động đáng kể để giúp họ thay đổi, từ bỏ được ma túy, việc tự cai nghiện tại nhà không mang lại hiệu quả. Khi đó, vai trò giáo dục được trông đợi ở các tổ chức xã hội, mà cụ thể là các cơ sở cai nghiện. Tuy nhiên, trên thực tế các cơ sở cai nghiện ma túy hiện nay chưa phát huy được vai trò bởi nhiều nguyên nhân. Một trong số các nguyên nhân đó là nhiều cơ sở cai nghiện mới chỉ dừng lại ở việc cách ly người sử dụng ma túy với ma túy, trong khi mục tiêu giáo dục nhằm thay đổi nhận thức và hành vi chưa thực sự hiệu quả. Vì thế, sau khi ra khỏi cơ sở cai nghiện, học viên rất dễ quay trở lại cuộc sống sa ngã trước đây do ảnh hưởng từ ‘mạng lưới bạn nghiện’ tăng lên sau mỗi lần đi cai nghiện. Khác với các cơ sở cai nghiện họ đã từng trải qua, tại Trung tâm giải cứu Aquila với tư cách một môi trường xã hội hóa, hoạt động hỗ trợ cai nghiện không chỉ làm gián đoạn hay cắt đứt thói quen cũ của học viên mà thông qua quá trình xã hội hóa, giúp họ thay đổi nhận thức, hành vi đồng thời đưa họ tham gia vào một cộng đồng xã hội mới- những người cai nghiện thành công, được liên kết với nhau bởi yếu tố đức tin. Nên ngay cả khi họ rời khỏi Trung tâm, khả năng họ quay trở lại con đường nghiện ma túy trước đây sẽ thấp hơn khi có sự đồng hành và giám sát của cộng đồng tôn giáo của mình.

1.4. Về các mối quan hệ

Người nghiện ma túy thường mang lại cảm giác bất an, lo sợ cho những người sống xung quanh và bị cộng đồng xa lánh, ghét bỏ, gia đình từ chối. Lúc mới nghiện, họ có thể vẫn được gia đình quan tâm để giúp đỡ, hỗ trợ họ bỏ ma túy, nhưng về lâu dài, phần lớn người nghiện ma túy trở thành thành gánh nặng đối với gia đình cả về kinh tế và tâm lý. Trong khi, người sau cai nghiện ma túy được cộng đồng

đón nhận là một yếu tố quan trọng để duy trì hiệu quả cai nghiện bền vững. Vì vậy, đạo Tin Lành chú trọng xây dựng mạng lưới quan hệ xã hội lành mạnh cho những học viên ở đây. Kết quả khảo sát cho thấy, có 90,5% số học viên hiện tại quen biết thêm nhiều tín hữu Tin Lành, 33,3% quen biết thêm người ngoài cộng đồng Tin Lành, chỉ có 4,8% số học viên không có sự thay đổi trong các mối quan hệ so với trước đây. Thực tế, cộng đồng Tin Lành ở Việt Nam còn khép kín và việc mở rộng quan hệ với những người cùng đức tin được coi trọng hơn so với việc mở rộng quan hệ ra ngoài cộng đồng tôn giáo. Điều này lại càng đúng với các học viên tại Trung tâm giải cứu Aquila, bởi việc mở rộng quan hệ với những người cùng đức tin an toàn và hỗ trợ họ tốt hơn trong quá trình cai nghiện và làm lại cuộc đời.

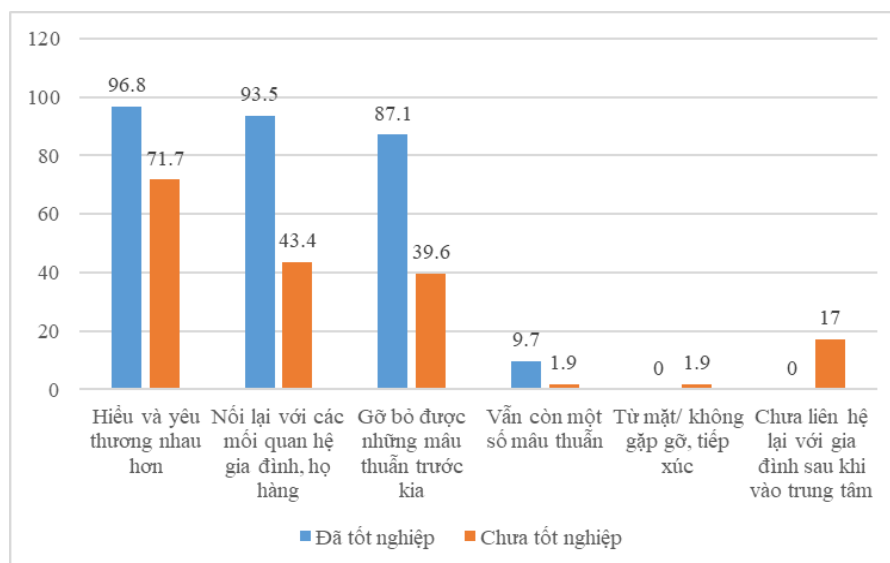
Bên cạnh việc xây dựng mối quan hệ với những người cùng đức tin, Trung tâm cũng rất coi trọng việc giúp đỡ học viên hàn gắn lại quan hệ với gia đình. Gia đình được xem là một nền tảng quan trọng để giúp họ tái hòa nhập cộng đồng và làm lại cuộc đời sau khi từ Trung tâm trở về. Phương châm hoạt động của Trung tâm là với mỗi một người nghiện thì không chỉ có người nghiện đó cần được giúp đỡ mà gia đình họ cũng là những người cần được giúp đỡ. Bởi “khi người nghiện đã cai nghiện trở về nhà nhưng mối quan hệ giữa họ và gia đình không được hàn gắn, họ bị chối bỏ bởi chính người thân của mình thì xác suất quay trở lại con đường cũ sẽ cao hơn” (Mục sư T.K.H., sinh năm 1976, Hà Nội). Trong quá trình người nghiện ma túy học tập và sinh hoạt tại Trung tâm, gia đình họ cũng nhận được chăm sóc, thăm hỏi của Ban Phụ huynh của Hội thánh Tái Sanh³.

Khảo sát của chúng tôi cũng cho thấy, mối quan hệ gia đình của phần lớn các học viên tiến triển theo hướng ngày càng tốt hơn. Cụ thể, có tới 81% số người được hỏi cho biết giữa họ và gia đình mình hiện nay “hiều và yêu thương nhau hơn”; 61,9% số học viên cho biết họ đã “nối lại quan hệ gia đình, họ hàng”; 57,1% cho biết đã “gỡ bỏ được những mâu thuẫn trước kia” với gia đình. Còn 10,7% số học viên cho biết từ khi lên Trung tâm, họ vẫn chưa liên hệ lại với gia đình. Một số nhỏ khác cho biết, họ vẫn còn mâu thuẫn với gia đình (4,8%) hoặc bị gia đình từ mặt, từ chối gặp gỡ, tiếp xúc (1,2%). Mối quan hệ giữa người nghiện ma túy và người thân trong gia đình trở

nên rất xấu khi họ vướng vào ma túy. Đặc biệt, những người đã từng có nhiều năm nghiện ma túy và gây ra nhiều hệ lụy đối với gia đình (trộm cắp, cầm cố tài sản của gia đình để lấy tiền mua ma túy hay đe dọa, gây tổn hại đến sức khỏe hay tính mạng người thân) thì mối quan hệ này lại càng khó hàn gắn. Trong một nghiên cứu về người nghiện ma túy, kết quả nghiên cứu cho thấy hỗ trợ của gia đình trong giai đoạn đối tượng sử dụng ma túy chủ yếu là “tập trung vào việc động viên, khuyến khích đối tượng đi cai nghiện. Khi những nỗ lực cai nghiện nhiều lần không thành công, gia đình chán nản và giảm dần sự quan tâm hoặc lảng tránh nhắc đến vấn đề sử dụng ma túy của đối tượng” (Lùng Bích Ngọc và cộng sự, 2016:175). Vì vậy, hiệu quả hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy cần được xem xét trong cả các mối quan hệ của học viên. Một học viên đã cai nghiện thành công chia sẻ về sự thay đổi trong mối quan hệ của mình với gia đình trước và sau khi cai nghiện tại Trung tâm giải cứu Aquila: “Lúc em nghiện thì gia đình bỏ em hết rồi. Em chủ yếu sống lang bạt. Mỗi lần em về nhà thì bố em vác dao ra đuổi. Bây giờ, bố em chủ động gọi điện giục em về và cầm dao để mở ngăn, vớt cho em ăn” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1993, Phú Thọ).

So sánh giữa hai nhóm học viên cho thấy nhóm học viên đã tốt nghiệp có mối quan hệ gia đình tốt hơn hẳn so với nhóm học viên chưa tốt nghiệp. Cụ thể như sau:

Biểu đồ 2: So sánh mối quan hệ gia đình hiện nay giữa nhóm học viên chưa tốt nghiệp và đã tốt nghiệp (%)



(Nguồn: Kết quả khảo sát của đề tài Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila: Đánh giá một số kết quả ban đầu, năm 2020)

Biểu đồ 2 cho thấy, có 96,8% học viên đã tốt nghiệp cho biết quan hệ gia đình của họ “hiểu và yêu thương nhau hơn”, 93,5% “nói lại quan hệ gia đình, họ hàng” và 87,1% “gỡ bỏ được mâu thuẫn trước kia” thì tỷ lệ này tương ứng ở nhóm học viên chưa tốt nghiệp là 71,7%; 43,4% và 39,6%.

Ngoài quan hệ gia đình và xã hội, sự thay đổi trong mối quan hệ với bạn nghiện ma túy cũng là một chỉ báo quan trọng đánh giá hiệu quả cai nghiện. Cách ứng xử với bạn bè nghiện ma túy, đặc biệt, sự sẵn sàng giúp đỡ những người đồng cảnh ngộ có thể được xem là một “thước đo” quan trọng cho thấy mức độ “vững vàng” của học viên trong và sau quá trình cai nghiện. Thông thường, người nghiện ma túy có xu hướng thiết lập những mối giao kết với bạn bè xấu và bị lôi kéo quay lại con đường nghiện ngập (thụ động) khi quay trở lại cộng đồng từ các cơ sở cai nghiện. Vì vậy, một trong những tiêu chí để đánh giá được mức độ thay đổi của học viên là xem xét cách ứng

xử của họ với “bạn nghiện” và đặc biệt, sự sẵn sàng giúp đỡ những người đồng cảnh ngộ (chủ động) với niềm tin họ cũng sẽ được thay đổi như những gì bản thân đã trải qua. Những học viên này, không chỉ có khao khát giúp đỡ những người đồng cảnh ngộ, mà ở đó còn thể hiện sự tự tin vào bản thân trước cám dỗ của ma túy. Nhiều học viên chia sẻ về mơ ước của mình sau khi được tốt nghiệp là đi giúp đỡ những người đang nghiện ma túy ngoài xã hội được biết đến Chúa và từ bỏ đời sống cũ, cũng chính là đi rao truyền Phúc Âm đến những người giống mình trước đây: “Tôi muốn tiếp tục được phục vụ giúp đỡ cho những anh em có quá khứ không ra gì như mình để họ có thể thay đổi để trở thành một công dân tốt cho đất nước” (Học viên chưa tốt nghiệp, nam, sinh năm 1984, Hà Nội).

Đồng thời, việc dùng chính học viên đã cai nghiện thành công để giúp đỡ học viên đang cai nghiện, học viên đến trước giúp đỡ học viên đến sau cũng là phương pháp cai nghiện đang được thực hiện tại Trung tâm. Người sử dụng ma túy rất dễ tái nghiện khi tiếp xúc với những người nghiện khác, nên cai nghiện bằng biện pháp cách ly với môi trường cũ không mang lại hiệu quả lâu dài vì họ dễ dàng “bắt sóng” được nhau. Trong khi đó, các nhóm xã hội đặc thù (như người hành nghề mại dâm, người nghiện ma túy, người có HIV/AIDS,...) thì người ngoài rất khó có thể tiếp cận với họ nhưng họ lại rất dễ mở rộng mạng lưới quan hệ với những người “đồng cảnh ngộ”. Ngay cả người hoạt động công tác xã hội hoặc cán bộ chính quyền rất khó để tiếp cận để thuyết phục và giúp đỡ họ. Việc dùng chính người đã cai nghiện ma túy thành công để thuyết phục những người còn đang trong tệ nạn là một phương pháp mang lại hiệu quả. Với cách thức cai nghiện tại Trung tâm giải cứu Aquila, học viên sau khi tốt nghiệp không những quay trở lại cuộc sống bình thường, tái hòa nhập cộng đồng mà còn có thể giúp đỡ những người nghiện ma túy khác thay đổi. Điều này, khiến cho học viên của Trung tâm giải cứu Aquila cảm thấy được họ sống có ích, có ý nghĩa khi dần thân và giúp đỡ những người nghiện khác mà cuộc đời tưởng chừng như bỏ đi. Thông qua việc làm đó, họ trở nên “một người được Chúa chọn” để rao giảng về Tin Lành và mở rộng nước Chúa- một trong những đặc thù của đạo Tin Lành. Vì vậy,

khi trở lại cộng đồng, thay vì tham gia vào “mạng lưới người nghiện” để tiếp tục sử dụng ma túy thì nay họ lại thiết lập nên “mạng lưới cai nghiện” bằng niềm tin tôn giáo.

Việc giúp đỡ những người bạn nghiện trước đây tỏ ra đặc biệt đúng khi phân tích từ Tháp Nhu cầu của A. Maslow. Qua việc tham gia vào mạng lưới giúp đỡ những người còn đang trong tệ nạn, những người cai nghiện thành công đã bước lên tầng cao hơn của Tháp nhu cầu. Tìm hiểu về công việc hiện tại của các học viên đã tốt nghiệp cũng cho thấy, có rất nhiều người hiện đang làm công việc liên quan đến hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy (61,3%). Một số học viên hiện là tình nguyện viên tại Trung tâm giải cứu Aquila. Một số khác phục vụ tại các điểm nhóm Tin Lành khác cũng hỗ trợ cai nghiện ma túy. Việc giúp đỡ người khác không chỉ xuất phát từ sự đồng cảm, cảm thương với những người có hoàn cảnh giống mình trước đây, mà nó còn khiến cho người nghiện ma túy cảm nhận được ý nghĩa cuộc sống và giá trị của bản thân.

Tuy nhiên, việc giúp đỡ người đang nghiện ma túy sẽ khiến họ phải đối mặt với nguy cơ tái nghiện trở lại. Điều này cũng không ngoại lệ với học viên của Trung tâm giải cứu Aquila. Trong quá trình phỏng vấn, chúng tôi tiếp cận được với một học viên tái nghiện khi đi thuyết phục người nghiện từ bỏ ma túy và tin theo Chúa (“làm chứng”) và bị họ lôi kéo sử dụng ma túy. Hiện tại, học viên này đã quay trở lại Trung tâm tiếp tục chương trình “giải cứu”. Đây cũng là kinh nghiệm dành cho những học viên khác tại Trung tâm trong ý định giúp đỡ người nghiện ma túy. Vì vậy, nhiều học viên sau khi tốt nghiệp lựa chọn ở lại Trung tâm để giúp đỡ các anh em tại Trung tâm. Bởi ở đó, họ vẫn có thể giúp đỡ được những anh em nghiện ma túy khác, mà vẫn đảm bảo an toàn hơn so với việc bước ra ngoài cộng đồng và giúp đỡ người nghiện ma túy ngoài xã hội. Đồng thời, kinh nghiệm làm việc tại Trung tâm cũng giúp họ trở nên vững vàng hơn trước cám dỗ khi quay trở lại cộng đồng.

Tóm lại, kết quả khảo sát học viên tại Trung tâm giải cứu Aquila cho thấy, quá trình họ học tập và sinh hoạt tại Trung tâm với tư cách học hỏi Kinh Thánh đã mang lại những chuyển biến tích cực trong đời

sống của họ, bao gồm: từ bỏ thói quen sử dụng chất gây nghiện, thay đổi nhận thức, hành vi và tái thiết quan hệ với mọi người xung quanh. Nhưng việc duy trì hiệu quả này phụ thuộc vào nhiều yếu tố mà bài viết phân tích ở nội dung dưới đây.

2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila

Một số nghiên cứu đi trước về những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả cai nghiện ma túy đã đề cập tới những yếu tố thuộc về bản thân người nghiện (đặc điểm về nhận thức, tâm lý, hành vi, sức khỏe, nghề nghiệp, học vấn,...) và những yếu tố bên ngoài (như cơ chế chính sách, mối quan hệ gia đình, cơ sở cai nghiện) (Phạm Đức Tân, 2018). Theo khảo sát của G. Owen và cộng sự, hai nhân tố đứng đầu trong việc giúp duy trì sự kiên định trước cám dỗ của ma túy sau khi đã vào giai đoạn phục hồi là duy trì sự kết nối với Chúa trời và duy trì sự kết nối với gia đình (G. Owen và cộng sự, 2007). Nghiên cứu này tiếp tục khẳng định mối liên hệ giữa các yếu tố thuộc về tôn giáo và các yếu tố thể tục với hiệu quả cai nghiện ma túy tại một cơ sở của đạo Tin Lành.

2.1. Yếu tố tôn giáo

Các nghiên cứu đi trước tập trung vào vai trò của tôn giáo trên phương diện những giáo lý và thực hành tôn giáo là một yếu tố cơ bản trong quá trình phục hồi và là yếu tố quan trọng để bảo vệ những người lạm dụng chất gây nghiện trong tương lai. Nó không chỉ giúp ngăn ngừa tái nghiện ma túy mà còn giúp tạo ra một khởi đầu mới, một cuộc sống mới (Hasan Al-Omari và cộng sự, 2014). Tuy nhiên, các công trình này ít trực tiếp đề cập đến hai phương diện khác là niềm tin vào Đấng Thiêng và cộng đồng tôn giáo cũng góp phần hết sức quan trọng trong toàn bộ quá trình biến đổi của những người từng lệ thuộc vào chất gây nghiện. Dưới tiếp cận Tôn giáo học, chúng tôi sẽ góp phần chỉ ra cơ chế của tôn giáo đã tác động và góp phần giúp người nghiện ma túy làm lại cuộc đời đến từ sự kết hợp của ba yếu tố: thứ nhất là niềm tin vào Đức Chúa Trời và quyền năng của Ngài; thứ hai là các sinh hoạt tôn giáo và cuối cùng là cộng đồng chung đức tin.

a). Niềm tin tôn giáo

Với các học viên tại Trung tâm Giải cứu Aquila, niềm tin tôn giáo là một yếu tố có tác động mạnh mẽ đến hiệu quả cai nghiện ma túy. Đó là niềm tin vào sự tồn tại của đấng siêu nhiên được gọi là Đức Chúa Trời, đi cùng với niềm tin vào quyền năng cứu rỗi và phục hồi của Ngài và những chỉ dẫn trong Kinh Thánh. Học viên cai nghiện ma túy ở đây được tiếp cận cách lý giải của đạo Tin Lành về việc sử dụng ma túy của họ đến từ sự cám dỗ của quỷ Sa-tăng, không quy trách nhiệm vào cá nhân sử dụng nó. Quan điểm này không chỉ giúp người nghiện được “chữa lành” những mặc cảm về tội lỗi họ đã mắc phải, mà còn đem lại nhận thức mới rằng chỉ có Chúa Toàn năng mới có thể giải cứu người nghiện ma túy. Điều này đòi hỏi họ phải đặt niềm tin tuyệt đối vào Đấng thiêng liêng này. Niềm tin vào quyền năng của Chúa cũng như cơ hội được Chúa cứu rỗi cho cuộc đời mình đã tạo nên sức mạnh biến đổi ở họ. Bằng việc xây dựng niềm tin ở Chúa, đạo Tin Lành đã giúp những con người lầm lỡ đó tin tưởng vào những phần tốt đẹp bên trong mình cũng như tương lai tươi sáng hơn dành cho mình. Mục sư N.Q.T. nói về quan điểm đối với người nghiện ma túy: “Chúng tôi tin họ là nạn nhân. Và hiện nay các loại ma túy mới ngày càng đa dạng và tinh vi thì dù có chạy theo kiểm soát cũng không nổi. Cái chúng tôi giúp họ là vấn đề nhận thức. Để sống một cuộc đời khổ thì không ai muốn. Kinh Thánh nói những điều đó đến để giết và hủy diệt. Và Chúa Giê-su đến để giải phóng họ” (Mục sư N.Q.T., sinh năm 1976, Hà Nội).

Niềm tin của những học viên cai nghiện ma túy vào một Đấng Cứu rỗi còn được củng cố qua tiếp xúc và chứng kiến những cuộc đời được biến đổi của mục sư và các nhân sự của Trung tâm hay những anh em đi trước. Họ đều là những người từng có nhiều năm nghiện ma túy và cai nghiện thành công sau khi biết đến Chúa. Những tấm gương này tác động đến niềm tin vào khả năng thay đổi của những người sa ngã, “nếu Chúa Trời đã cứu những người đó thì cũng sẽ cứu mình thoát khỏi ma túy”. Những tấm gương thành công đó còn đóng vai trò trung gian, kết nối học viên mới với Chúa, giúp họ trở thành một phần của cộng đồng tôn giáo này. Khi những con người này tin là mình được Chúa cứu rỗi và có thể thay đổi, điều đó, tạo nên sức mạnh để họ bước ra khỏi những lỗi lầm trước đây.

Đồng thời, việc đặt niềm tin vào Chúa Trời đã buộc các tín đồ phải tuân thủ và giữ kỷ luật của hội thánh và kỷ luật của Chúa, là cái tạo nên sự thay đổi mạnh mẽ và điều chỉnh hành vi lệch chuẩn của tín đồ. Họ tự nguyện từ bỏ thói quen xấu trước đây và hình thành những thói quen tốt, “vừa lòng Đức Chúa Trời”. Niềm tin đó luôn gắn liền và được củng cố bởi những sinh hoạt tôn giáo.

b). Sinh hoạt tôn giáo

Người sử dụng ma túy đến Trung tâm giải cứu Aquila với tư cách là học Kinh Thánh. Sau khi học giáo lý căn bản của đạo Tin Lành, những học viên nào bày tỏ niềm tin với Chúa thì sẽ được làm Báp-têm. Việc thực hiện lễ Báp-têm một mặt, giống như một “xác nhận” về niềm tin của học viên, thể hiện đó là những người tin theo Chúa và thực hành theo những giáo lý, nguyên tắc mà đạo Tin Lành quy định. Mặt khác, nó có thể xem như một cam kết của học viên về việc đi theo tôn giáo này và tuân thủ những quy định, giáo lý, giáo luật của nó. Theo Kinh Thánh, “Báp-têm biểu trưng cho việc một người chết đi tức là chấm dứt lối sống cũ và rồi sống lại để làm theo ý muốn Đức Chúa trời” (1 Phi-e-rơ 4:2). Tại thời điểm khảo sát, có tới 85,5% số học viên đã làm Báp-têm.

Các học viên ở Trung tâm dành phần lớn thời gian để học Kinh Thánh. Việc học Kinh Thánh không chỉ góp phần xây dựng niềm tin, mà còn mang lại cho học viên những chỉ dẫn cụ thể để tạo ra sự thay đổi trong nhận thức, hành động, từ đó tạo lập một cuộc sống mới. Một học viên đã tốt nghiệp và hiện đang là nhân sự tại Trung tâm chia sẻ về sự ảnh hưởng của Kinh Thánh đối với đời sống của mình: “Kinh Thánh viết tình yêu thương mới thay đổi được con người. Trước đây khi chưa có Lời Chúa thì em chỉ biết sống cho bản thân mình. Khi có Lời Chúa thì bọn em bỏ đi cái xấu xa. Thời gian ở Trung tâm, bọn em dành nhiều thời gian để tôi luyện Lời Chúa, từ bỏ sự gian ác trong mình. Bản thân bọn em nhận biết thân thể mỗi người là đền thờ Chúa, nên phải giữ gìn bản thân” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1979, Hà Nội). Việc đọc và học Kinh Thánh đều đặn sẽ giúp cho tín đồ của họ phát huy được những đức tính tốt, từ bỏ những thói quen

xấu trước kia. Theo Kinh Thánh, việc thực hành những hành vi, thói quen xấu như hút thuốc, uống rượu, sử dụng ma túy,... là ô uế trong mắt Đức Chúa Trời. Những ai tin theo Chúa, tin vào quyền năng của Ngài thì bắt buộc phải tuân thủ Lời Chúa, chỉ có như vậy họ mới có nhận được sự cứu rỗi. Kinh Thánh ví sự thay đổi nếp sống với việc lột bỏ nhân cách cũ và mặc nhân cách mới (Cô-lô-se 3:9, 10).

Bên cạnh việc học Kinh Thánh, việc cầu nguyện cũng là một hoạt động được coi trọng ở Trung tâm. Cầu nguyện tạo ra sự kết nối giữa học viên với Chúa, qua đó xây dựng và củng cố niềm tin vào Chúa-nền tảng của mọi sự thay đổi. Đồng thời, cầu nguyện còn là cách thức giúp học viên được giải tỏa cảm xúc, cân bằng tâm lý. Khi cầu nguyện, học viên được trải lòng mình trước Đấng Thiêng, thành thật bày tỏ những mong muốn của mình, đồng thời vượt qua những lúc yếu lòng để giữ lấy quyết tâm cai nghiện. Chính vì thế, cùng với học Kinh Thánh, cầu nguyện là hoạt động diễn ra thường xuyên trong ngày. Hai hoạt động này chiếm tới 2/3 thời gian của học viên tại Trung tâm. Ở Trung tâm, bên cạnh những công trình xây dựng nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt cơ bản của học viên như khu nhà ở, phòng ăn, tập thể thao, thư viện,... họ còn xây dựng một khu riêng gồm mười sáu phòng cầu nguyện cá nhân để các học viên thay nhau vào đó cầu nguyện: “Trong lúc chán nản hay buồn bực, cay cú ai thì việc cầu nguyện làm cho mình được giải phóng khỏi những cảm xúc tiêu cực đó. Cầu nguyện giúp cho mình ăn năn” (Học viên đã tốt nghiệp, nam, sinh năm 1979, Hà Nội). Ngoài thời gian cầu nguyện cá nhân, các học viên tại Trung tâm còn có những giờ cầu nguyện theo nhóm. Hoạt động này giống như lời kêu gọi đồng thời đến Chúa. Theo quan niệm của tín đồ Tin Lành, các nghi lễ thực hiện ở mức độ tập thể sẽ tạo ra sự tác động lớn đối với Đấng siêu nhiên hơn là ở mức độ cá nhân. Phân tích trên phương diện tâm lý, hoạt động cầu nguyện tập thể tác động mạnh mẽ đến ý thức và tình cảm của người nghiện. Trước đây, họ thường bị xa lánh, ghét bỏ, hay phân biệt đối xử thì nay trong những buổi cầu nguyện tập thể, họ nhận được những lời cầu nguyện tốt đẹp dành cho mình. Vì vậy, những buổi sinh hoạt tập thể tạo ra sự lay động từ bên

trong người nghiện ma túy, giúp gia tăng tình cảm tôn giáo và niềm tin về “sức mạnh giải cứu của Chúa” trong họ.

Cùng với học Kinh Thánh và cầu nguyện, các học viên ở Trung tâm còn tham gia các sinh hoạt tôn giáo khác như nói tiếng lạ, đuổi tà linh, hát ngợi khen Chúa, thông công,... là những trải nghiệm rất mới mẻ, không chỉ giúp họ xây dựng tình cảm tôn giáo mà còn mang lại niềm vui trong cuộc sống hàng ngày ở Trung tâm. Trong số những hoạt động kể trên, “đuổi tà linh” hay “nói tiếng lạ” là những hoạt động đặc thù của “mục vụ giải cứu” tại Trung tâm. Nhiều học viên ở đây có khả năng “nói tiếng lạ” hay từng được các mục sư giúp “đuổi tà linh”- được quan niệm là những “linh xấu xa” do Quỷ Sa-tăng mang lại. Họ coi đó là căn nguyên khiến họ sa vào tội lỗi. Việc làm này sẽ cắt đứt họ khỏi những tội lỗi trong quá khứ. Một trong những đặc thù trong sinh hoạt tôn giáo của Phúc âm Ngũ Tuần là thực hiện những hành động như đuổi quỷ, nói tiếng lạ, gào khóc, nhảy múa. Họ tin rằng họ được Chúa chữa lành thông qua những hành động đó⁴. Trên phương diện khoa học, đó là cách giải tỏa sự kìm nén, những năng lượng tiêu cực trong người đang thực hiện hành động đó. Việc tham gia những nghi lễ tôn giáo này không chỉ làm gia tăng tình cảm tôn giáo và tăng cường mối liên hệ với cái Thiêng mà còn kết nối những người cùng niềm tin tôn giáo thông qua những hành vi mang tính biểu tượng. Đối với người nghiện ma túy, cộng đồng chung đức tin đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình giúp họ giữ bỏ quá khứ nghiện ngập và xây dựng một cuộc sống mới với niềm tin vào Chúa.

c). Cộng đồng tôn giáo

Việc vướng vào ma túy đã dẫn tới sự suy giảm trong các mối quan hệ xã hội của những người sử dụng ma túy. Mối quan hệ gia đình bị đổ vỡ, người thân không tin tưởng, bạn bè tốt xa lánh, xung quanh họ phần lớn là bạn sử dụng ma túy. Địa điểm thường xuyên lui tới là nơi mua ma túy và nơi sử dụng ma túy. Quan hệ chủ yếu với bạn bè nghiện, bị lôi kéo tiếp tục nghiện hơn là được giúp đỡ thoát ra (Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội, 2016:15). Nhưng, ngay cả khi một người bị cả xã hội chối bỏ thì vẫn còn một cánh cửa luôn mở ra cho họ

vô điều kiện - đó là cộng đồng tôn giáo. Điều này đặc biệt đúng với người nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila. Khi một người nghiện đến với trung tâm này thì họ không chỉ là học viên cai nghiện mà họ cũng trở thành một phần của cộng đồng Tin Lành. Việc tham gia vào một nhóm xã hội cùng đức tin cũng góp phần vào sự thay đổi của học viên cai nghiện. Sức mạnh của cộng đồng tôn giáo không chỉ thể hiện qua việc hỗ trợ các thành viên của nó kiến tạo sự thay đổi, mà còn bao hàm cả sự kiểm soát những hành vi lệch chuẩn, can thiệp khi cần thiết. Học viên sau khi rời khỏi Trung tâm, nguy cơ tái nghiện sẽ thấp hơn so với nhóm còn lại bởi vẫn giữ được sự kết nối với Chúa thông qua Trung tâm hay các hội thánh Tin Lành tại địa phương: “Hiệu quả cai nghiện còn tùy thuộc vào việc học viên đó có kết nối chặt chẽ với Hội thánh, nếu không thì sẽ bị sa ngã nếu quay trở lại môi trường xã hội. Được gìn giữ bởi anh em trong Chúa (Học viên, nam, sinh năm 1983, Hà Nội). Vì thế, với những học viên cai nghiện ma túy sau khi tốt nghiệp, việc giữ gìn đức tin thông qua việc duy trì mối liên hệ với các hội thánh Tin Lành địa phương cũng chính là để tiếp tục giữ gìn bản thân để không tiếp tục vướng vào tệ nạn, đặc biệt là sử dụng ma túy, đồng thời, tiếp tục nhận được hướng dẫn trong cả đời sống tâm linh và thể tục.

Tóm lại, nghiên cứu của chúng tôi cho thấy có mối liên hệ rõ ràng giữa hiệu quả cai nghiện lâu dài với việc duy trì niềm tin đối với Chúa thông qua các thực hành nghi lễ, sinh hoạt tôn giáo cũng như tham gia vào cộng đồng tôn giáo này. Sâu xa hơn, tôn giáo này đã cung cấp cho những người nghiện ma túy một lựa chọn mới dựa trên niềm tin tôn giáo, thực hành và cộng đồng tôn giáo để thay đổi cách nghĩ, lối sống và thay đổi cuộc đời.

Tuy nhiên, trong số các học viên của Trung tâm, vẫn có một số người không có niềm tin ở Chúa và cho rằng sự biến đổi của họ không đến từ những yếu tố thuộc về tôn giáo. Trong chia sẻ của một học viên đã tốt nghiệp thì việc bản thân từ bỏ ma túy thành công là nhờ cách ly với môi trường cũ (Học viên, nam, sinh năm 1983, Hà Nội). Những trường hợp này cho thấy vai trò của Trung tâm giải cứu Aquila trong việc giúp đỡ người nghiện ma túy nên được nhìn nhận một cách khách

quan ở cả những trường hợp cai nghiện thành công (và có thể bao hàm cả những trường hợp cần cai nghiện trong nhiều lần) mà ở đó tôn giáo không phải là yếu tố duy nhất góp vào sự thành công đó. Bởi vậy, hiệu quả cai nghiện ma túy còn được quyết định bởi những yếu tố thuộc về thể tục dưới đây.

2.2. Yếu tố thể tục

Ngoài những yếu tố thuộc về tôn giáo, hiệu quả của hoạt động cai nghiện ma túy còn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố thể tục như: nhận thức, nỗ lực và quyết tâm cai nghiện của học viên; sự hỗ trợ và kết hợp từ phía gia đình; khả năng có được công việc ổn định sau cai nghiện.

a). Nhận thức, nỗ lực và quyết tâm cai nghiện của học viên

Các học viên của Trung tâm giải cứu Aquila rất đa dạng về thành phần xã hội, đặc điểm cá nhân, gia đình cũng như tình trạng nghiện ma túy. Nhưng một đặc điểm chung của những học viên có chuyển biến tích cực là trong họ phải có mong muốn và nỗ lực thoát nghiện. Thực tế, Trung tâm đã có nhiều người nghiện ma túy đến và bỏ về giữa chừng (177/258 người, chiếm tới 68,6% tổng số học viên từng được ghi danh tại Trung tâm). Có nhiều nguyên nhân dẫn tới việc bỏ về giữa chừng của những học viên này. Một nguyên nhân phổ biến là bản thân người nghiện không muốn cai nghiện. Với những học viên này, rất khó tạo ra sự chuyển biến khi chính họ không mong muốn. Đây cũng là chia sẻ của mục sư N.Q.T trong quá trình giúp đỡ người nghiện ma túy: “Những người nghiện ma túy càng rơi xuống đáy của tuyệt vọng thì càng nhận ra giá trị của sự cứu rỗi đối với họ. Còn đối với những người chỉ mới chớm sa vào tội lỗi và đau khổ thì họ coi thường sự cứu rỗi họ nhận được” (Mục sư N.Q.T, sinh năm 1976, Hà Nội). Vì vậy, chỉ khi chính người nghiện ma túy nhận thấy được sự cần thiết phải cai nghiện và từ bỏ lối sống cũ thì hoạt động hỗ trợ cai nghiện mới mang lại hiệu quả. Một lý do khác dẫn tới sự bỏ về giữa chừng của các học viên là phần lớn họ không xây dựng được niềm tin tôn giáo khi cai nghiện tại Trung tâm. Trong khi đó, cách thức cai nghiện tại đây buộc học viên phải đặt niềm tin vào sự cứu rỗi và chữa lành đến Chúa qua những chỉ

dẫn trong Kinh Thánh. Thêm vào đó, việc tuyệt đối không được sử dụng ma túy, không liên hệ với bên ngoài, không được gây gỗ, đánh nhau, nói tục, chửi bậy, không được tiêu tiền,... khiến họ không đủ kiên trì ở lại Trung tâm, không đủ thời gian như cam kết, tự ý bỏ về hoặc cố tình tạo ra những vụ việc để Trung tâm đồng ý cho về, v.v... Ngoài ra, một số học viên sau một thời gian ở Trung tâm, thấy bản thân đã có thay đổi tích cực thì xin phép về, ngay cả khi chưa đủ thời gian rèn luyện để thay đổi hoàn toàn đời sống cũ.

b). Sự hỗ trợ của gia đình đối với học viên và sự kết hợp giữa gia đình và Trung tâm

Một số nghiên cứu đi trước về người nghiện ma túy đã cung cấp các bằng chứng khẳng định vai trò quan trọng của gia đình trong hỗ trợ người nghiện ma túy không nên dừng lại ở các hỗ trợ mang tính vật chất hay cung cấp các nhu cầu thiết yếu mà cần phải bao gồm cả những quan tâm đến khía cạnh tâm lý, tôn trọng và chia sẻ với họ (Lùng Bích Ngọc và cộng sự, 2016:179). Kết quả từ nghiên cứu này tiếp tục khẳng định, vai trò của gia đình có ảnh hưởng đến hiệu quả cai nghiện lâu dài của con cái họ. Sự hỗ trợ của gia đình thể hiện qua việc đặt niềm tin vào Trung tâm có thể giúp con họ cai nghiện, cũng như việc chu cấp cho con em sinh hoạt đủ mười tám tháng tại đây. Một số học viên cho biết, những ngày đầu đến Trung tâm họ không có được sự hỗ trợ từ phía gia đình bởi gia đình họ cho rằng đã nghiện ma túy thì không thể cai được. Một số khác, do gia đình không có khả năng kinh tế để chu cấp cho con họ sinh hoạt đủ mười tám tháng tại Trung tâm. Việc không đảm bảo đủ thời gian cai nghiện tại cơ sở cai nghiện là vấn đề chung của nhiều cơ sở cai nghiện tự nguyện khác khi mà thời gian cai nghiện tùy thuộc vào nguyện vọng cũng như khả năng chi trả của người nghiện và gia đình. Với khoảng thời gian quá ngắn, rất khó để mang lại sự thay đổi từ bên trong. Ngược lại, ở một số gia đình có điều kiện hơn về mặt vật chất thì lại có xu hướng đáp ứng các nhu cầu của con em họ mà thiếu hợp tác, tuân thủ theo quy định của Trung tâm, dẫn tới khó khăn trong quá trình cai nghiện cho những học viên đó. Mục sư N.Q.T từng chia sẻ: “Nhiều khi chúng tôi phải giúp đỡ gia đình của học viên trước khi giúp đỡ học viên vì

không thể cai nghiện cho con em họ khi vẫn có 50 hay 100 nghìn hay vài triệu vậy gọi và gia đình thì luôn đáp ứng, chiều theo yêu cầu của con” (mục sư N.Q.T., sinh năm 1976, Hà Nội).

Một yếu tố khác ảnh hưởng đến hiệu quả cai nghiện của học viên tại Trung tâm giải cứu Aquila, họ còn phải đối mặt với những mâu thuẫn về niềm tin với người thân trong gia đình, kéo theo sự thiếu tin tưởng của gia đình dành cho họ. Như đã phân tích, người nghiện ma túy thường bị cả cộng đồng chối bỏ. Trở về từ các cơ sở cai nghiện, rất ít người nhận được sự sẻ chia, thông cảm của xã hội. Nếu ngay cả gia đình cũng từ chối họ thì rất dễ gián tiếp đẩy họ quay trở lại con đường cũ nếu niềm tin vào Chúa chưa vững vàng và không dựa vào cộng đồng tôn giáo. Chỗ dựa gia đình không chỉ ở việc chu cấp tài chính cho con em họ cai nghiện tại Trung tâm, mà còn ủng hộ cả về niềm tin khi mà cả gia đình cùng chuyển đổi niềm tin sang đi theo đạo Tin Lành. Việc các thành viên trong gia đình cùng theo một tôn giáo sẽ tạo ra sự ràng buộc và liên kết rất chặt chẽ các thành viên trong gia đình trên cơ sở niềm tin tôn giáo, đồng thời, chính mối quan hệ bền chặt của gia đình lại có tác dụng củng cố niềm tin tôn giáo đó.

c). Nghề nghiệp lương thiện và ổn định sau cai nghiện có ảnh hưởng đến hiệu quả cai nghiện lâu dài. Nhiều người sau khi từ các cơ sở cai nghiện ma túy trở về cộng đồng nhưng không có việc làm hoặc làm các công việc không ổn định, khiến cho họ dễ quay lại kết giao với bạn xấu và trở lại con đường nghiện ngập. Thực tế cho thấy, người đã từng nghiện ma túy rất khó có được một việc làm ổn định bởi nhiều lý do. Một phần, họ vướng vào ma túy lúc còn rất trẻ, khi bắt đầu nhận thức và muốn thay đổi thì đã ở tuổi trưởng thành, thiếu chuyên môn nghề nghiệp, cộng với quá khứ tội lỗi, họ rất khó tìm được việc làm lương thiện và làm lại cuộc đời. Bên cạnh đó, nhiều công ty, doanh nghiệp không muốn tuyển dụng người từng nghiện ma túy. Kết quả khảo sát của nghiên cứu này cho thấy, những học viên đến Trung tâm giải cứu Aquila có một số đặc điểm chung như: trình độ học vấn thấp, chưa được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, nghiện ma túy khi còn rất trẻ, có nhiều năm nghiện ma túy với nhiều lần cai nghiện thất bại,... Tất cả những yếu tố này đều trực tiếp hoặc gián tiếp ảnh hưởng đến khả năng tìm kiếm việc làm của họ. Nhiều người sau khi rời khỏi các

cơ sở cai nghiện trở về nhà, họ lại tiếp tục dựa dẫm vào sự chu cấp của gia đình. Theo một nghiên cứu về nhóm nam giới nghiện ma túy nhiễm HIV ở Hà Nội, kết quả cho thấy “Gần một nửa số nam tiêm chích ma túy nhiễm HIV tham gia vào nghiên cứu không có việc làm (43,3%), do vậy họ chủ yếu dựa vào sự hỗ trợ của gia đình. Một số khác mặc dù có việc làm nhưng vẫn cần đến sự trợ giúp của gia đình vì số tiền họ kiếm được không đủ đáp ứng nhu cầu cá nhân. Mức độ hỗ trợ đa dạng, tùy thuộc nhiều vào khả năng kinh tế của gia đình và người hỗ trợ... Các hỗ trợ này chủ yếu vì trách nhiệm, ít tự nguyện và nhằm tránh cho đối tượng không phạm pháp như trộm cắp, lừa đảo” (Lùng Thị Bích Ngọc và cộng sự, 2016:174-175).

Trên cơ sở đó, việc “có việc làm ổn định và lương thiện” là một trong những tiêu chí để đánh giá khả năng cai nghiện lâu dài của các học viên đã tốt nghiệp như một sự thay đổi từ bên trong của họ. Tìm hiểu về tình trạng làm việc của các học viên đã tốt nghiệp ở thời điểm hiện tại cho thấy tất cả những học viên này đều đang đi làm (đạt tỷ lệ 100%), không có bất cứ học viên nào ở tình trạng “không có việc làm”. Về loại hình công việc của những học viên này, kết quả thu được khá thú vị khi mà tỷ lệ học viên đang là nhân sự hoặc tình nguyện viên tại Trung tâm giải cứu Aquila hoặc đang phục vụ tại các trung tâm cai nghiện khác của đạo Tin Lành chiếm tỷ lệ khá cao với 61,3%. Điều đó, có lẽ xuất phát từ trải nghiệm của bản thân khi cai nghiện tại Trung tâm giải cứu Aquila, nên họ luôn có sự thôi thúc để làm công việc này. Đồng thời, một số khác cho biết, chính họ cũng chưa có khả năng cũng như sự tự tin khi bước ra môi trường bên ngoài, sợ bị cám dỗ quay trở lại con đường cũ. Tuy nhiên, nếu các học viên sau khi cai nghiện vẫn tiếp tục bám trụ lại Trung tâm – về lâu dài, sẽ đặt ra một số vấn đề khác cần quan tâm. Bởi với các tình nguyện viên tại các điểm nhóm của đạo Tin Lành, công việc này không mang lại thu nhập đáng kể hoặc họ chỉ được hỗ trợ chi phí ăn uống, sinh hoạt tại đó, ngoài ra không có thêm khoản thu nhập nào. Một số tình nguyện viên của Trung tâm giải cứu Aquila còn làm thêm các công việc khác vào cuối tuần để đỡ phần nào gánh nặng kinh tế gia đình. Nếu ngày càng có thêm nhiều học viên ở lại trung tâm sau khi

tốt nghiệp thì họ có thể trở thành gánh nặng đối với Trung tâm (trung tâm vẫn cần sắp xếp chỗ ăn ở cũng như chi phí ăn uống, sinh hoạt cho họ), đồng thời, họ cũng không thể đóng góp vào đời sống kinh tế của gia đình mình.

3. Một vài nhận xét

Cai nghiện ma túy luôn là một công việc khó khăn, đòi hỏi nỗ lực từ cả bản thân người nghiện cũng như gia đình và xã hội. Đánh giá về hiệu quả của hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila cho thấy, tôn giáo đã tạo nên sức ảnh hưởng trên cuộc đời những người nghiện ma túy, giúp họ từng bước từ bỏ được việc lệ thuộc vào ma túy cũng như các thói quen xấu trước đây và sống một cuộc đời có ý nghĩa hơn. Người nghiện ma túy khi tìm đến Trung tâm giải cứu Aquila là những người đã có nhiều năm chìm đắm trong ma túy và trải qua nhiều lần cai nghiện thất bại. Kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn học viên có chuyển biến tích cực trong đời sống khi đến Trung tâm giải cứu Aquila, không chỉ dừng lại ở việc từ bỏ sử dụng ma túy, mà còn giúp học viên từng bước làm lại cuộc đời, từ bỏ đời sống cũ. Những chuyển biến tích cực thể hiện rõ hơn hẳn ở nhóm học viên đã tốt nghiệp. Những con số đó một lần nữa khẳng định về những gì mà Trung tâm đã mang lại cho các học viên của họ. Nghiên cứu cũng cho thấy, có mối liên hệ rõ ràng giữa hiệu quả cai nghiện lâu dài với việc duy trì niềm tin đối với Chúa thông qua các thực hành nghi lễ, sinh hoạt tôn giáo cũng như tham gia vào cộng đồng tôn giáo này. Sâu xa hơn, tôn giáo này đã cung cấp cho những người nghiện ma túy một lựa chọn mới dựa trên niềm tin tôn giáo, thực hành và cộng đồng tôn giáo để thay đổi cách nghĩ, lối sống và thay đổi cuộc đời. Bên cạnh đó, những yếu tố thế tục như mong muốn và nỗ lực của người nghiện; sự hỗ trợ từ phía gia đình và khả năng tái thiết lại cuộc sống sau khi rời khỏi Trung tâm cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả cai nghiện.

Cũng cần lưu ý thêm rằng, trong những năm gần đây, Trung tâm giải cứu Aquila nổi lên như một “điểm sáng” trong số các điểm nhóm Tin Lành có hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy. Những đánh giá đối với hoạt động của Trung tâm giải cứu Aquila không phải là kết

quả chung cho tất cả các điểm nhóm khác có hoạt động này. Trong khi đó, ngày càng có thêm nhiều điểm nhóm của đạo Tin Lành đang diễn ra hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy. Điều này một lần nữa đòi hỏi sự quan tâm từ phía chính quyền để hoạt động này duy trì và phát huy được hiệu quả của nó mà không bị biến tướng trong bối cảnh có những cá nhân hay tổ chức lợi dụng tôn giáo để mưu lợi.

Nghiên cứu của chúng tôi cố gắng mô tả một cách khách quan nhất về hiệu quả hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy của đạo Tin Lành tại Trung tâm giải cứu Aquila. Tuy nhiên, có thể bài viết khó tránh khỏi những hạn chế nhất định đến từ những yếu tố chủ quan và khách quan. Kết quả nghiên cứu được rút ra từ đánh giá của các học viên tại Trung tâm cũng như mục sư, nhân sự và người thân của họ, trong khi còn thiếu các bằng chứng trực quan, những đánh giá từ phía bên ngoài để minh họa cho sự thay đổi của học viên. Thêm vào đó, việc khó khăn trong tiếp cận khách thể nghiên cứu cũng là một trở ngại với chúng tôi khi cố gắng liên lạc với toàn bộ học viên của Trung tâm. Với những học viên đã tốt nghiệp, có một số trường hợp chúng tôi đã không thể liên lạc được với họ. Ngoài ra, nghiên cứu của chúng tôi mới chỉ giới hạn tiếp cận ở nhóm học viên đã được trung tâm công nhận tốt nghiệp và nhóm học viên hiện đang sinh hoạt tại trung tâm. Trong khi đó, số lượng người nghiện ma túy đến với trung tâm này nhiều hơn con số này bởi có những người đến với trung tâm trong một thời gian ngắn và tự ý rời bỏ trung tâm khi chưa hoàn thành chương trình biến đổi tại đây thì chúng tôi chưa có điều kiện đề tiếp cận với những trường hợp này. Vì vậy, nghiên cứu này của chúng tôi chỉ giới hạn trong phạm vi những người đã tuân thủ theo chương trình tại đây và rõ ràng chịu sự ảnh hưởng của Trung tâm mà không bao hàm những người từng đến Trung tâm nhưng Trung tâm chưa tạo ra tác động đáng kể đối với họ. Chúng tôi hy vọng những hạn chế này có thể là gợi mở những nghiên cứu tiếp theo để có thể khắc phục những khiếm khuyết của nghiên cứu này và chỉ ra được cơ hội phát huy tốt hơn hiệu quả của các hoạt động giúp đỡ người nghiện ma túy từ phía các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam hiện nay./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Trong số 34 học viên đã tốt nghiệp được phỏng vấn, có ba học viên đã tốt nghiệp và tình nguyện ở lại làm việc ở Trung tâm nên dữ liệu về họ nằm trong nhóm học viên đang sinh hoạt tại Trung tâm. Vì vậy, kết quả khảo sát sẽ thể hiện là 31 học viên đã tốt nghiệp và 54 học viên chưa tốt nghiệp.
- 2 Xem thêm đặc điểm của học viên cai nghiện ma túy tại Trung tâm giải cứu Aquila trong bài *Đánh giá của học viên Trung tâm giải cứu Aquila về hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại đây* (Trần Thị Phương Anh, 2022:479-499).
- 3 Trung tâm Giải cứu Aquila là tổ chức thuộc Hội thánh Tái Sinh nằm trong Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam
- 4 Tuy nhiên, không phải bất cứ tín đồ Tin Lành nào cũng thực hành những sinh hoạt tôn giáo đó và tin vào quyền năng chữa lành của Chúa thông qua những hoạt động đó, ví dụ như Hội thánh Tin Lành Việt Nam miền Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Minh Anh, Đào Thị Diệu Thúy, Hoàng Thị Hải Vân, Lê Minh Giang (2021), “Đặc điểm tự kỷ thị ở người tiêm chích ma túy tại Hà Nội và một số yếu tố liên quan”. *Tạp chí Nghiên cứu Y học*. Số 144 (8).
2. Trần Thị Phương Anh (2016), “Mối quan hệ giữa yếu tố lợi ích, bối cảnh sống và lựa chọn niềm tin tôn giáo: Trường hợp đạo Tin Lành trong đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên hiện nay”. *Tạp chí Khoa học xã hội và nhân văn*, tập 2, số 1.
3. Trần Thị Phương Anh (2020), “Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy của đạo Tin Lành tại Trung tâm giải cứu Aquila”. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 9.
4. Trần Thị Phương Anh (2022), “Đánh giá của học viên Trung tâm giải cứu Aquila về hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy tại đây”. *Tạp chí Khoa học xã hội và nhân văn*, tập 8, số 4.
5. Hoang Van Chung, Tran Thi Phuong Anh (2023), Remaking Life: Christian Approach to Drug Addiction in Contemporary Vietnam. *The World of the Orient*. No 1.
6. Dickson-Gomez, J., Bodnar, G., Guevara, C. E., Rodriguez, K., Mendoza, L. R., & Corbett, A. M. (2011), With God’s help I can do it: crack users’ formal and informal recovery experiences in El Salvador. *Substance Use and Misuse*. No 46. Pg 426–439.
7. Dustin A. Pardini và cộng sự (2000), Religious faith and spirituality in substance abuse recovery determining the mental health benefits. *Journal of Substance Abuse Treatment*. No 19.
8. Gomes, F. C., Andrade, A. G., Izbicki, R., Almeida, A. M., & Oliveira, L. G. (2013), Religion as a protector factor against drug use among

- Brazilian university students: A national survey. *Revista Brasileira de Psiquiatria*. No 35. Pg 29–37.
9. Greg Owen (2007), Following-up with graduates of Minnesota Teen Challenge: Results of telephone surveys with persons completing treatment in 2001 through 2005. Báo cáo tóm tắt cho Wilder Research, truy cập tại: https://www.wilder.org/sites/default/files/imports/MNTeen_Challenge_Follow-up_8-07sum%201-pg.pdf ngày 01 tháng 9 năm 2022.
 10. Vũ Thị Thu Hà (chủ biên) (2020), *Biến đổi của đạo Tin Lành trong phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Khoa học xã hội.
 11. Mỹ Hạnh (2019), *Cảnh báo tình trạng rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng ma túy*. Báo điện tử Đắc Lắc truy cập tại <http://baodaklak.vn/channel/3490/201911/canh-bao-tinh-trang-roi-loan-tam-than-va-hanh-vi-do-su-dung-ma-tuy-5656964/> ngày 01 tháng 9 năm 2020.
 12. Hasan Al-Omari, Razan Hamed & Hashem Abu Tariah (2014), The Role of Religion in the Recovery from Alcohol and Substance Abuse Among Jordanian Adults. *Journal of Religion & Health*. Volume 53. Number 3. (https://www.researchgate.net/publication/262024828_The_Role_of_Religion_in_the_Recovery_from_Alcohol_and_Substance_Abuse_Among_Jordanian_Adults) ngày 01 tháng 9 năm 2020.
 13. Nguyễn Hồi Loan (2006), “Ảnh hưởng của định kiến xã hội tới hành vi tái nghiện của thanh niên sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm 05 và 06 Ba Vì, Hà Nội”. *Tạp chí Tâm lý học*. Số 5.
 14. Morjarja, A., & Orford, J. (2002), The role of religion and spirituality in recovery from drink problems: A qualitative study of Alcoholic Anonymous members and South Asian men. *Addiction Research and Theory*. No 10. Pg 225–256.
 15. Lùng Bích Ngọc, An Thanh Ly, Trần Thị Hòa, Lê Minh Giang (2016), “Hỗ trợ của gia đình đối với nam tiêm chích ma túy nhiễm HIV tại Hà Nội”. *Tạp chí Nghiên cứu Y học*. Số 2.
 16. Pullen, L., Modrcin-Talbott, M. A., West, W. R., & Muenchen, R. (1999), Spiritual high vs. high on spirits: Is religiosity related to adolescent alcohol and drug abuse? *Journal of Psychiatry and Mental Health Nursing*. No 6. Pg 3–8.
 17. Robinson, E. A., Krentzman, A. R., Webb, J. R., & Brower, K. J. (2011), Six-month changes in spirituality and religiousness in alcoholics predict drinking outcomes at 9 months. *Journal of Studies on Alcohol and Drugs*. No 72. Pg 660–668.
 18. Phạm Đức Tân (2018), *Báo cáo tổng hợp đề tài Công tác xã hội hỗ trợ điều trị cho người nghiện ma túy tại Trung tâm giáo dục – lao động xã hội (nay là cơ sở cai nghiện ma túy) tỉnh Khánh Hòa*. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa.

19. United Nations, World Health Organization (2008), *Các nguyên tắc điều trị cai nghiện lệ thuộc ma túy*.
20. Trần Thị Hồng Yến (2018), *Biến đổi về văn hóa, xã hội của cộng đồng cư dân theo đạo Tin Lành ở một số dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc (từ năm 2005 đến nay)*, Nxb. Khoa học xã hội.
21. Wouter Vanderplasschen, Kathy Colpaert, Mieke Autrique, Richard Charles Rapp, Steve Pearce, Eric Broekaert, Stijn Vandeveld (2013), "Therapeutic Communities for Addictions: A Review of Their Effectiveness from a Recovery-Oriented Perspective", *The Scientific World Journal*, Volume 2013.

Abstract

EVALUATING THE EFFECTIVENESS OF DRUG DETOXIFICATION ACTIVITIES OF PROTESTISM AT AQUILA ADDICTION TREATMENT CENTER

Tran Thi Phuong Anh

Institute for Religious Studies, VASS

Based on the analysis of survey data with students, pastors, and staff at a drug addiction treatment center of Protestantism, this article indicates an initial assessment of the effectiveness of drug detoxification support activities there through students' changes in four aspects including the status of using the drug; physical health status; psychological and behavioral changes and changes in family, social relationships. In addition, the article points out religious factors (belief in God, God worship activities, and the Protestant community) as well as secular factors (students' awareness, family support, stable career after detoxification) that affected the effectiveness of addiction treatment activities there. The article points out the possibility for the participation of religions in general and Protestantism in particular as a social resource in helping drug addiction treatment, which is a new field and has no legal regulations for religious organizations carrying out these activities.

Keywords: Protestantism; Aquila Center; drug addiction; support activities; effectiveness.